

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (“MWG”)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động;
- Căn cứ theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/NQ/HĐQT-2024 ban hành ngày 19/03/2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên trao đổi và thông qua các vấn đề sau:

ĐIỀU 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2023 VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 SỐ 01_2023/NQĐHĐCĐ/MWG NGÀY 08/04/2023

1.1 Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2023

- 1.1.1 Tình hình hoạt động của Công ty năm 2023;
- 1.1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
- 1.1.3 Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023;

Vui lòng xem các báo cáo trên tại Báo cáo thường niên năm 2023 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 đã được công bố thông tin và đăng trên Website của Công ty tại địa chỉ: <https://mwg.vn/bao-cao>.

1.2 Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của năm tài chính 2022

Căn cứ theo Điều 10 nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 số 01_2023/NQĐHĐCĐ/MWG ngày 08/04/2023 của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động, vào tháng 08 năm 2023 Công ty đã hoàn tất thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 như sau:

- 1.2.1 Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- 1.2.2 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 1.2.3 Tỷ lệ chi trả cổ tức: 5%/cổ phiếu tương đương 500 đồng/cổ phiếu
- 1.2.4 Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 28/07/2023 – ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt
- 1.2.5 Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt

1.2.6 Thời gian chi trả: 10/08/2023

1.2.7 Tổng số tiền thực hiện chi trả: 731.280.023.500 đồng, trong đó:

- Thuế TNCN đã khấu trừ và đã nộp thay cổ đông: 7.425.113.550 đồng
- Số tiền đã chuyển trả cổ tức cho cổ đông qua Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC): 723.851.897.500 đồng
- Số tiền chuyển trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt (nhận tại trụ sở): 1.747.050 đồng
- Số tiền chưa chuyển trả cổ tức cho cổ đông (chưa đến nhận tại trụ sở): 1.265.400 đồng

Lý do chưa chuyển trả: cổ đông có cổ phiếu chưa được lưu ký và công ty đã liên hệ để lên nhận nhưng cổ đông chưa đến văn phòng công ty để nhận tiền mặt.

1.3 Báo cáo về giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2023

Căn cứ theo Điều 5 nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 số 01_2023/NQĐHĐCĐ/MWG ngày 08/04/2023, Công ty đã thực hiện việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc và huỷ thành công 502.564 cổ phiếu quỹ vào tháng 05 năm 2023.

Bên cạnh đó tính đến ngày 04/03/2024, Công ty đã hoàn tất thực hiện mua lại 1.132.539 cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ, cụ thể như sau:

STT	Thời điểm thực hiện giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ đã mua	Giá trị mua lại	Đối tượng giao dịch
1	Tháng 5/2023	366.122	3.661.220.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
2	Tháng 7/2023	450.547	4.505.470.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
3	Tháng 10 và tháng 11/2023	161.659	1.616.590.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
4	Tháng 02 và tháng 03/2024	154.211	1.542.110.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
Tổng		1.132.539	11.325.390.000 đồng	

Theo quy định Pháp luật thì toàn bộ **1.132.539** cổ phiếu quỹ này sẽ báo cáo tại Đại hội để xin hủy và giảm vốn điều lệ như nêu tại Điều 6 của Tờ Trình này.

ĐIỀU 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.

Các chỉ tiêu chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ như trong tài liệu đính kèm và được đăng tải trên Website của Công ty: <https://mwg.vn/bao-cao>.

ĐIỀU 3. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

3.1 Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

ĐVT: tỷ đồng	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024 so với thực hiện 2023
Doanh thu thuần hợp nhất	125.000	118.280	+6%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	2.400	168	+1329%

Năm 2024 nền kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức do những diễn biến vĩ mô khó lường trên phạm vi toàn cầu. Công ty lựa chọn thích nghi với bối cảnh kinh doanh đã và đang thay đổi, không đặt nhiều kỳ vọng vào việc sức mua hồi phục khả quan ở giai đoạn này. Dự kiến, nhu cầu mua sắm tiêu dùng nhìn chung đi ngang, thậm chí có thể giảm so với năm 2023 đối với một số mặt hàng không thiết yếu. Mặc dù vậy, với nền tảng tài chính lành mạnh và “cơ thể” tinh gọn sau tái cấu trúc, MWG đã sẵn sàng đối phó chủ động với những biến động thị trường, có dự địa và quyết tâm để hiện thực hóa mục tiêu doanh thu 125.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2.400 tỷ đồng trong năm nay.

3.2 Định hướng của Ban Lãnh đạo trong năm 2024 là:

3.2.1 Tái cấu trúc toàn diện “Giảm Lượng – Tăng Chất” để tăng cường sức mạnh nội tại, sẵn sàng bứt phá cho giai đoạn tăng trưởng bền vững.

3.2.2 Đặt mục tiêu và xây dựng chiến lược kinh doanh cho từng chuỗi phù hợp với giai đoạn tương ứng trong vòng đời doanh nghiệp và tiềm năng thị trường:

a. Thế Giới Di Động (TGDĐ, bao gồm Topzone) và Điện máy xanh (ĐMX) – Bán lẻ các sản phẩm công nghệ và điện máy: trụ cột đóng góp khoảng 65% doanh thu và mang lại lợi nhuận chính cho MWG trong 2024.

- Nỗ lực duy trì tổng doanh thu: (i) tối ưu mạng lưới cửa hàng; (ii) tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng phục vụ để tăng trưởng doanh thu cửa hàng cũ; (iii) khai thác cơ hội và gia tăng thị phần ở những ngành hàng/nhãn hàng/phân khúc còn tiềm năng.

- Cải thiện hiệu suất kinh doanh và lợi nhuận tuyệt đối.

b. Bách Hóa Xanh (BHX): Bán lẻ thực phẩm & hàng tiêu dùng: đóng góp khoảng 30% doanh thu, tăng trưởng doanh thu hai chữ số, gia tăng thị phần và bắt đầu mang lại lợi nhuận cho MWG từ 2024:

- Mở mới cửa hàng có chọn lọc để đảm bảo hiệu quả;
- Tiếp tục tăng trưởng doanh thu cửa hàng cũ: (i) nâng cao chất lượng, sự an toàn và đảm bảo sản lượng ổn định đối với ngành hàng thực phẩm tươi sống; (ii) tìm kiếm và khai thác cơ hội để thúc đẩy tăng trưởng ngành hàng FMCGs;
- Tối ưu chi phí, đặc biệt là chi phí kho vận, để có lời cả năm ở cấp độ Công ty.

c. Nhà thuốc An Khang – Bán lẻ dược phẩm: tăng trưởng doanh thu hai chữ số, gia tăng thị phần và đạt điểm hòa vốn trước 31/12/2024.

- Đầu tư chiều sâu để biến An Khang trở thành chuỗi dược phẩm hàng đầu về chăm sóc sức khỏe: (i) đa dạng hóa danh mục sản phẩm, (ii) đảm bảo đủ thuốc, (iii) nâng cao chất lượng đội ngũ dược sĩ và (iv) áp dụng công nghệ để mang đến những giải pháp chăm sóc sức khỏe thuận tiện và tốt nhất cho khách hàng.
- Năm 2024, An Khang có thể bước vào giai đoạn mở rộng nếu vận hành ổn định, có hiệu quả và xây dựng được mô hình kinh doanh thành công.

d. Avakids – Bán lẻ sản phẩm mẹ & bé: tăng trưởng doanh thu hai chữ số, gia tăng thị phần và đạt điểm hòa vốn trước 31/12/2024

- Không chú trọng mở rộng điểm bán, các cửa hàng đóng vai trò là điểm trưng bày và giới thiệu hàng hóa cũng như tạo niềm tin cho khách hàng.
- Tập trung mọi nguồn lực để đẩy mạnh bán hàng qua kênh online.

e. EraBlue – Bán lẻ sản phẩm công nghệ và điện máy tại Indonesia: tăng trưởng doanh thu hai chữ số, gia tăng thị phần, trở thành nhà bán lẻ điện máy số 1 tại Indonesia trong năm 2024.

- Hoàn thiện mô hình kinh doanh để sẵn sàng mở rộng;
- Mở mới cửa hàng có chọn lọc để đảm bảo hiệu quả và tiếp tục tăng trưởng doanh thu cửa hàng cũ;

- Tìm kiếm cơ hội gia tăng lợi nhuận thông qua đa dạng hóa danh mục sản phẩm và đẩy mạnh sản lượng bán hàng; xây dựng lợi thế cạnh tranh là dịch vụ vượt trội để mang lại trải nghiệm khác biệt cho khách hàng;
- Kiểm soát chi phí để kết quả kinh doanh phù hợp với ngân sách được thông qua của liên doanh.

3.2.3 Chiến lược kinh doanh Omni-channel:

- MWG có lợi thế là nhà bán lẻ duy nhất sở hữu hệ sinh thái khép kín nên Công ty chủ động kiểm soát được hoạt động vận hành, không bị lệ thuộc vào đối tác bên ngoài để đảm bảo chất lượng phục vụ ở tất cả các điểm tiếp xúc với khách hàng. Với thế mạnh đó, Công ty sẽ liên tục đổi mới để mang đến cho khách hàng những trải nghiệm mua sắm omnichannel thú vị, dễ dàng, thuận tiện, liền mạch tại các chuỗi/cửa hàng vật lý cũng như trên các kênh thương mại điện tử.
- MWG kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng doanh số online và ước tính tỷ trọng đóng góp của online trên doanh thu của các ngành hàng Công ty đang kinh doanh từ 5% đến 30% tùy thuộc vào đặc tính của từng ngành hàng.

3.3 Định hướng hoạt động kinh doanh gắn liền với các mục tiêu phát triển bền vững (ESG):

3.3.1 Về khía cạnh môi trường:

- Giảm thiểu phát thải khí nhà kính phạm vi 1 và phạm vi 2 thông qua đẩy mạnh triển khai dự án năng lượng tái tạo và ưu tiên sử dụng nhiên liệu ít ảnh hưởng đến môi trường, từng bước chuẩn bị cho lộ trình tiến đến Net-Zero trong tương lai;
- Kiểm soát việc sử dụng tài nguyên (điện, nước...) bằng các ứng dụng công nghệ;
- Giảm đáng kể lượng rác thải ra môi trường thông qua sử dụng túi phân hủy sinh học và khuyến khích khách hàng dùng túi tái sử dụng nhiều lần, giảm số lượng túi sử dụng, tích cực hợp tác với các đối tác/nhà cung cấp để triển khai các giải pháp kinh tế tuần hoàn trong thu hồi và tái chế các loại rác thải.

3.3.2 Về khía cạnh con người:

- Tôn trọng sự đa dạng và sẵn sàng trao quyền, tạo cơ hội học tập và phát triển bình đẳng với mọi nhân viên. Nâng cao nhận thức nhân viên thông qua xây dựng thư viện kiến thức và triển khai các khóa đào tạo về ESG trên kênh E-learning;
- Đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm, dịch vụ chăm sóc vượt trội cũng như bảo vệ quyền riêng tư để gia tăng sự gắn kết với khách hàng;
- Xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác lành mạnh, lâu dài, ổn định với các nhà cung cấp.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động thiện nguyện, chia sẻ và đóng góp các giá trị thiết thực cho cộng đồng.

3.3.3 Về khía cạnh quản trị doanh nghiệp:

- Đảm bảo đạo đức kinh doanh, sự minh bạch và tuân thủ với các quy định pháp luật và phù hợp với văn hóa doanh nghiệp của MWG.
- Nỗ lực triển khai báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI
- Xây dựng hệ thống theo dõi các chỉ số về ESG để lập kế hoạch với những mục tiêu cụ thể và có thể đo lường hiệu quả.

ĐIỀU 4. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ NGUỒN LỢI NHUẬN GIỮ LẠI

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại các năm trước cho các cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.1 | Loại cổ phiếu | : | Cổ phiếu phổ thông (không áp dụng cổ phiếu quỹ) |
| 4.2 | Mệnh giá cổ phiếu | : | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 4.3 | Tỷ lệ chi trả cổ tức | : | 5%/cổ phiếu tương đương 500 đồng/cổ phiếu |
| 4.4 | Đối tượng chi trả | : | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt |
| 4.5 | Phương thức chi trả cổ tức | : | Bằng tiền mặt |
| 4.6 | Thời gian chi trả | : | Trong năm 2024 |
| 4.7 | Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: | | |
| 4.7.1 | Toàn quyền quyết định thời gian chi trả cụ thể; | | |
| 4.7.2 | Quyết định phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc; | | |
| 4.7.3 | Thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật. | | |

ĐIỀU 5. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024 (ESOP 2024)

5.1 Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2024 như sau:

5.1.1 Nguyên tắc phát hành:

a) Tỷ lệ phát hành tối đa là **2%** trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành, được tính theo công thức dưới đây

% hoàn thành kế hoạch LNST 2024	% ESOP (không quá 2% trong mọi trường hợp)
< 110%	0%
≥ 110%	Bắt đầu với mức 1% nếu đạt 110% kế hoạch, Cứ 1% LNST vượt mức 110% kế hoạch thì tỷ lệ phát hành ESOP được cộng thêm 0,05%

Ví dụ:

- Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST năm 2024 là 109% < 110%
Thì tỷ lệ phát hành ESOP = 0%
- Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST năm 2024 là 120%
Thì tỷ lệ phát hành ESOP = 1% + 10*0,05% = 1,5%
- Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST năm 2024 là 140%
Thì tỷ lệ phát hành ESOP = 1% + 30*0,05% = 2,5% > 2%
--> Tỷ lệ phát hành ESOP tối đa là 2%

b) Điều chỉnh giảm còn 80% của tỷ lệ phát hành ESOP nêu trên nếu diễn biến trung bình giá cổ phiếu MWG năm 2024 so với 2023 không đạt hiệu suất tốt hơn tối thiểu 10% so với diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index năm 2024 so với 2023.

Trong đó:

- **Diễn biến trung bình của giá cổ phiếu MWG năm 2024 so với năm 2023** được tính bằng trung bình giá đóng cửa của cổ phiếu MWG của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2024 so với trung bình giá đóng cửa của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2023.

- **Diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index của năm 2024 so với năm 2023** được tính bằng trung bình giá trị đóng cửa của chỉ số VN-Index tất cả các phiên giao dịch trong năm 2024 so với trung bình giá trị đóng cửa của chỉ số VN-Index tất cả các phiên giao dịch trong năm 2023.

5.1.2 Số lượng phát hành:

Số cổ phiếu ESOP = Tỷ lệ phát hành ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành. Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành không vượt quá 29.250.000 cổ phiếu (số lượng cổ phiếu này được ước tính dựa trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại.)

5.1.3 Mệnh giá cổ phiếu phát hành : 10.000 (mười ngàn đồng)

5.1.4 Giá bán cổ phiếu ESOP: giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu

5.1.5 Đối tượng được mua cổ phiếu: theo quyết định của Hội Đồng Quản trị, là các cán bộ quản lý chủ chốt hoàn thành xuất sắc các chỉ số đo lường hiệu quả (KPIs) được giao và có đóng góp quan trọng giúp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh trong năm 2024.

5.1.6 Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng

5.1.7 Thời điểm phát hành: trong năm 2025

5.1.8 Các quy định khác:

- Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày phát hành, sau mỗi năm sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.
- Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.
- Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.
- Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải tỏa toàn bộ và người thừa kế hợp pháp của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật.

5.2 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- 5.2.1 Toàn quyền xác định đối tượng phát hành cụ thể;
- 5.2.2 Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành, Hội đồng Quản trị đồng thời phải đảm bảo tỷ lệ cổ phiếu ESOP theo quy định tại Điều này;
- 5.2.3 Quyết định phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
- 5.2.4 Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai, lưu ký và niêm yết và hoàn tất phương án phát hành theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6. THÔNG QUA VIỆC GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ DO CÔNG TY MUA LẠI CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ NGHỈ VIỆC

Theo điểm 6 điều 36 Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- 6.1 Thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ do mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ:
 - 6.1.1 Tổng số lượng cổ phiếu quỹ đã được mua lại tính đến thời điểm hiện tại (ngày của Tờ Trình) là: 1.132.539 cổ phiếu.
 - 6.1.2 Tổng số lượng cổ phiếu hiện tại: 1.463.376.716 (tương đương vốn điều lệ hiện tại là 14.633.767.160.000 đồng)
 - 6.1.3 Sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ, công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ ghi nhận trên giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh từ 14.633.767.160.000 đồng xuống còn 14.622.441.770.000 đồng.
- 6.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc kiêm đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục giảm vốn và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước.

ĐIỀU 7. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN MUA LẠI CỔ PHIẾU CỦA CHÍNH MÌNH LÀM CỔ PHIẾU QUỸ

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án mua lại cổ phiếu của Công ty như sau:

- 7.1 Mục đích mua lại cổ phiếu của chính mình: giảm vốn điều lệ, giảm số lượng cổ phiếu đang lưu hành và từ đó gia tăng tỷ lệ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.
- 7.2 Ngân sách thực hiện: tối đa 100 (“một trăm”) tỷ đồng
- 7.3 Nguồn vốn: dự kiến sử dụng nguồn lợi nhuận giữ lại chưa phân phối.
- 7.4 Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2024
- 7.5 Phương thức thực hiện: giao dịch thực hiện theo phương thức khớp lệnh.

- 7.6 Nguyên tắc xác định giá: tuân thủ theo quy định của pháp luật và theo quy chế giao dịch hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 7.7 Số lượng đặt mua hàng ngày: tuân thủ theo quy định của pháp luật và theo quy chế giao dịch hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 7.8 Giá (khoảng giá): tuân thủ theo quy định của pháp luật và theo quy chế giao dịch hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 7.9 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
- 7.9.1 Toàn quyền quyết định (a) mức ngân sách chi tiết (không vượt quá 100 tỷ đồng); (b) số lượng cổ phiếu đặt mua cụ thể theo ngân sách thực hiện; (c) giá (khoảng giá) mua cụ thể; (d) thời điểm mua cụ thể và (e) các vấn đề khác để triển khai chi tiết phương án mua lại cổ phiếu quỹ đã được thông qua;
- 7.9.2 Quyết định phương án mua cổ phiếu quỹ chi tiết, chỉnh sửa phương án (nếu có) và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện hoàn tất các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
- 7.9.3 Thực hiện các thủ tục và yêu cầu đối với vấn đề nêu tại điều này để triển khai, điều chỉnh cổ phiếu lưu ký và niêm yết, và hoàn tất phương án mua cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8. THÔNG QUA SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- 8.1 Sửa đổi điểm 1 điều 5 Điều lệ ngày 15/05/2021 do giảm vốn điều lệ từ việc công ty mua lại cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ.
- Vốn điều lệ mới sẽ bằng vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký giảm vốn trừ đi giá trị cổ phiếu quỹ (1.132.539 cổ phiếu tương đương với giá trị 11.325.390.000 đồng).
- 8.2 Sửa đổi điểm 1 điều 5 Điều lệ ngày 15/05/2021 do giảm vốn điều lệ từ việc công ty mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ theo quy định tại Điều 7 nêu trên sau khi hoàn tất giao dịch.
- Vốn điều lệ mới sẽ bằng vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký giảm vốn trừ đi giá trị cổ phiếu quỹ đã mua lại được xác định khi hoàn tất mua lại.
- 8.3 Ủy quyền cho Tổng Giám đốc kiêm đại diện theo pháp luật ban hành phụ lục sửa đổi điều lệ sau khi thực hiện các thủ tục giảm vốn và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước.

ĐIỀU 9. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2024 là một trong 4 công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG

- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte

ĐIỀU 10. THÔNG QUA THÙ LAO VÀ GIAO DỊCH VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN CHO NĂM 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao và giao dịch với thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán năm 2024 như sau:

- 10.1 Tổng thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành năm 2024 là 0 đồng.
- 10.2 Thù lao cho các thành viên trong Ủy ban kiểm toán cho năm 2024 là 0 đồng.
- 10.3 Thông qua giao dịch với người có liên quan của Công ty là Hợp đồng Tư vấn với Ông Robert Alan Willett – thành viên Hội đồng quản trị có giá trị dự kiến là 2.500.000.000 đồng.

Giao Hội đồng quản trị toàn quyền triển khai các công việc nêu trên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản liên quan.

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch



Nguyễn Đức Tài